

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN C.H  
TỈNH T.Q**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2018/HSST  
Ngày 27/4/2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C.H**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Hữu Việt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trương Thị Thu
2. Bà Triệu Thị Yên

**Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Huyền Trang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện C.H.

**Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện C.H tham gia phiên tòa:** Ông Nông Anh Tuấn - Kiểm sát viên VKSND huyện C.H.

Ngày 27 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C.H, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2018/TLST - HS ngày 04 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2018/QĐXXST - HS ngày 16 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Đình L.**, tên gọi khác: Không, sinh ngày 14/12/1969; nơi ĐKKHKT, chỗ ở: Thôn C., xã H.L, huyện C.H, tỉnh T.Q; dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 5/10; Nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông Hoàng Đình T., sinh năm 1928 và bà Ma Thị D., sinh năm 1930; vợ: Chu Thị L., sinh năm 1970; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 1989, con nhỏ sinh năm 1991; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 05/4/2018 bị Tòa án nhân dân huyện C.H xử phạt 06 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/01/2018, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh T.Q. (Có mặt tại phiên tòa)

\* *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Ninh Văn Mão - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh T.Q. (Có mặt tại phiên tòa)

\* *Người làm chứng:* Luân Văn T., sinh năm 1981; trú tại: Thôn C., xã H.L, huyện C.H, tỉnh T.Q. (Vắng mặt tại phiên tòa)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 45 phút ngày 04/01/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C.H, tỉnh T.Q phối hợp với Công an xã H.L, huyện C.H lập biên bản bắt người phạm tội quả tang Hoàng Đình L. thu giữ 01 gói ni lông màu đỏ, bên trong có 06 gói nhỏ, mỗi gói được gói bằng một lượt giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong chứa chất bột vón cục màu trắng, L. khai là hêrôin.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 06 giờ ngày 01/01/2018 L. từ nhà đón xe ô tô khách đi sang thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên mục đích tìm mua hêrôin để sử dụng và bán kiếm lời. Khi đến khu vực ngã tư thành phố Thái Nguyên, L. xuống xe đi bộ được khoảng 10m gặp một người đàn ông không quen biết mua được 01 gói hêrôin với giá 2.000.000đ. Mua được hêrôin, L. cất giấu vào túi áo đang mặc, đón xe ô tô khách về nhà, về đến nhà L. lấy gói hêrôin vừa mua được chia ra thành 10 gói nhỏ.

Khoảng 07 giờ ngày 03/01/2018 L. lấy 01 gói nhỏ hêrôin ra sử dụng bằng cách đốt hít vào cơ thể, còn lại 09 gói nhỏ. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, L. đang ở nhà thấy Luân Văn T. trú cùng thôn đến hỏi "*anh còn không, để cho em một trãm*" (ý T. hỏi mua 100.000đ hêrôin), L. nói "còn", T. lấy 100.000đ đưa cho L., L. cầm tiền và lấy từ trong túi áo đang mặc đưa cho T. 01 gói nhỏ hêrôin. Mua được hêrôin, trên đường về T. vào chỗ vắng người qua lại đem gói hêrôin vừa mua được sử dụng hết bằng cách đốt hít vào cơ thể.

Lần hai: Khoảng 08 giờ ngày 04/01/2018 L. đang ở nhà thì Luân Văn T. đến hỏi mua 01 gói nhỏ hêrôin, L. bán cho T. 01 gói hêrôin với giá 100.000đ, T. đã sử dụng hết bằng cách đốt hít vào cơ thể. Đến 11 giờ 45 phút cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C.H đến nhà làm việc, L. đã tự giác giao nộp 06 gói nhỏ hêrôin còn lại.

Tại kết luận giám định số 46/GĐKTHS ngày 08/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T.Q, kết luận: Số chất bột vón cục màu trắng ngà trong 06 (sáu) gói nhỏ thu giữ của Hoàng Đình L. là hêrôin; khối lượng 0,361gam (*không thấy ba sáu một gam*).

Từ nội dung trên, tại Cáo trạng số 19/CT-VKSCH ngày 03/4/2018, Viện Kiểm sát nhân dân huyện C.H truy tố Hoàng Đình L. về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hoàng Đình L. khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung đã khai tại giai đoạn điều tra, không phát sinh tình tiết mới; đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện C.H vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Đình L. từ 07 năm đến 08 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ (04/01/2018). Do bị cáo Hoàng Đình L. là người dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

- Về xử lý vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử: Tịch thu tiêu hủy tang vật gồm 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn, có chữ ký của bị cáo Hoàng Đình L., các thành phần tham gia và dấu của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh T.Q; Tịch thu sung công quỹ số tiền 200.000đ do bị cáo phạm tội mà có.

Ngoài ra đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến về nội dung vụ án, căn cứ các tình tiết giảm nhẹ, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất khung hình phạt mà điều luật quy định.

Kết thúc phần tranh luận bị cáo nói lời sau cùng: Nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, ý kiến người bào chữa, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện C.H xét thấy:

*(1) Xét về hành vi, quyết định tố tụng:* Điều tra viên và Cơ quan điều tra Công an huyện; Kiểm sát viên và Viện kiểm sát nhân dân huyện, trong quá trình Bắt quả tang, khởi tố, điều tra, truy tố, thủ tục tạm giữ, tạm giam đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Hoàng Đình L. và Luân Văn T. đã bị Công an huyện C.H quyết định xử phạt vi phạm hành chính (phạt cảnh cáo) là đúng quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

*(2) Về áp dụng pháp luật:*

Tại Cáo trạng số 19/CT-VKSCH ngày 03/4/2018, Viện Kiểm sát nhân dân huyện C.H truy tố Hoàng Đình L. về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với hành vi bị cáo thực hiện, bị phát hiện ngày 04/01/2018 là đúng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận đã sử dụng 2 gói và hành vi phạm tội của mình phù hợp nội dung kết luận điều tra và bản Cáo trạng đã nêu; phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Hoàng Đình L. đã bán Ma túy cho Luân Văn T. 2 lần là phạm

vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Trong vụ án này, ngoài số Ma túy bị cáo đã bán và đã sử dụng, bị cáo còn bị thu giữ 0,361 gam Hêrôin đang do bị cáo quản lý khi bản thân bị cáo cũng đang nghiện là tàng trữ trái phép.

Tuy nhiên, theo quy định tại Điều 249 BLHS 2015 được tách ra từ Điều 194 BLHS 1999 đã quy định về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là tội danh có định lượng và còn quy định rõ thêm: “Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất...” là dấu hiệu định tội bắt buộc; trong vụ án này bị cáo đang quản lý cùng một loại Ma túy không phân biệt riêng từng phần theo mục đích để bán và để sử dụng; tại các lời khai bị cáo nhận là để bán và không có căn cứ xác định khối lượng Ma túy bị cáo không có mục đích để bán, nên bị cáo chỉ bị xét xử về một tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với số ma túy đã bán và đang tàng trữ để bán là hợp lý, việc Viện kiểm sát không xem xét số ma túy thu giữ khi bị bắt để xử lý riêng đối với Hoàng Đình L. về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là có căn cứ và phù hợp với nguyên tắc suy đoán vô tội.

Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, trực tiếp gây tác hại cho người nghiện và xã hội. Vì vậy cần phải có mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

### *(3) Về tình tiết định khung hình phạt:*

Hành vi của bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

### *(4) Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và áp dụng hình phạt đối với các bị cáo:*

Bị cáo Hoàng Đình L. có hành vi bán ma túy nhằm tiếp tay cho đối tượng nghiện khác nhiều lần nhưng đã coi là tình tiết định khung theo điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS 2015; trước khi phạm tội trong vụ án này, đã thực hiện hành vi phạm tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có vào ngày 17/11/2017, nhưng đã bị xét xử ngày 05 tháng 4 năm 2018 là sau khi bị phát hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy trong vụ án này; sau khi phát hiện lần phạm tội này mới bị phát hiện sử dụng ma túy và xử phạt hành chính, nên cả 3 nội dung trên không coi là tái phạm và nhân thân xấu như một tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại giai đoạn điều tra đến khi bị xét xử tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, nhận tội, bị cáo là người dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn; người phạm tội là con của người có công với cách mạng, nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS 2015.

Xét thấy bị cáo Hoàng Đình L. phạm tội thuộc loại rất nghiêm trọng do phạm tội hai lần, nhưng số lượng ma túy không lớn so với số lượng định khung hình phạt tương ứng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên áp dụng mức án thấp nhất trong khung hình phạt là phù hợp.

(5) *Vật chứng liên quan đến vụ án:* Số hêrôin thu giữ của bị cáo Hoàng Đình L., sau khi giám định đã niêm phong, giao Chi cục Thi hành án Dân sự huyện C.H quản lý cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 200.000đ là tiền do bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Về hình phạt bổ sung, bị cáo Hoàng Đình L. thuộc diện người dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên không áp dụng hình phạt tiền.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Hoàng Đình L. quá trình điều tra không xác minh được tên, tuổi, địa chỉ nên Hội đồng xét xử không có căn cứ xem xét và xử lý.

Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### *1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:*

Căn cứ: Áp dụng khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tuyên bố bị cáo Hoàng Đình L. phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt: Bị cáo Hoàng Đình L. 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (04/01/2018). Tiếp tục giam bị cáo để bảo đảm thi hành án.

#### *2. Về vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn, có chữ ký của bị cáo Hoàng Đình L., các thành phần tham gia và dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T.Q. (*Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04/4/2018 giữa cơ quan điều tra công an huyện C.H và Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.H*)

- Tịch thu của bị cáo Hoàng Đình L. 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) tiền do phạm tội mà có sung công quỹ Nhà nước, hiện đang tạm gửi tại tài khoản số 3591.0.1065091.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.H theo ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử lập ngày 09/4 /2018.

3. *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH khóa 14: Bị cáo Hoàng Đình L. phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Áp dụng điểm m khoản 2 Điều 61; Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Hoàng Đình L. có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (27/4/2018).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh T.Q;
- VKSND tỉnh TQ;
- VKSND huyện CH;
- Cơ quan THAHS CA CH;
- Chi cục THADS huyện CH;
- Phòng HSNV, CA tỉnh TQ;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh TQ;
- Sở tư pháp
- Bị cáo;
- Trại tạm giam CA tỉnh TQ;
- Trại giam Quyết Tiến;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hồ Hữu Việt**